

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: **Giảng viên** ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Kinh tế**; Chuyên ngành: **Tài chính - Ngân hàng**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: LÊ HẢI TRUNG

2. Ngày tháng năm sinh: 14/10/1989; Nam ; Nữ ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Xã Hải Trung, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lô số 4 - TT2A - Khu Đô thị mới Tây Nam Linh Đàm - P. Hoàng Liệt - Q. Hoàng Mai - TP. Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ:

Lê Hải Trung - Khoa Ngân hàng - Học viện Ngân hàng, số 12, phố Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại di động: 0913.373.961; E-mail: trunglh@hvn.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 1/2013- 5/2020: Giảng viên Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng.

- Từ tháng 6/2020 -12/2020: Phó Trưởng bộ môn Kinh doanh Ngân hàng, Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng.

- Từ tháng 1/2021 - 4/2022: Trưởng bộ môn Kinh doanh Ngân hàng, Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng.

- Từ tháng 4/2022 - nay: Phó Trưởng Khoa, Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng.

- Từ tháng 7/2022 - nay: Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Học viện Ngân hàng.

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng Khoa, Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng; Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Học viện Ngân hàng

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa Ngân hàng; Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Học viện Ngân hàng

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng

Địa chỉ cơ quan: 12 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 0243. 8526415

8. Đã nghỉ hưu: Chưa

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng đại học ngày 28 tháng 06 năm 2011;

Số văn bằng: A113939;

Ngành: Tài chính - Ngân hàng;

Chuyên ngành: Ngân hàng;

Nơi cấp bằng đại học: Học viện Ngân hàng, Việt Nam.

- Được cấp bằng thạc sĩ ngày 25 tháng 01 năm 2013;

Số văn bằng: 344759

Ngành: Kinh tế;

Chuyên ngành: Ngân hàng và Tài chính;

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Đại học Leicester, Vương quốc Anh

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 19 tháng 7 năm 2019;

Số văn bằng: 100150966/1

Ngành: Kinh doanh và Quản lý;

Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Đại học East Anglia, Vương quốc Anh

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày: chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở:

Học viện Ngân hàng

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành:

Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Xuất phát từ chuyên môn được đào tạo, thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu khoa học, hướng nghiên cứu chủ yếu của tôi bao gồm:

Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu về ổn định tài chính và hoạt động của ngân hàng thương mại

- *Bài báo và báo cáo khoa học:*

+ Số lượng: 21 bài báo

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [3], [4], [9], [10], [11], [12], [13],[15],[16], [17], [19], [22], [23], [25], [28], [29], [31], [32],[33]

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính sau TS:

++ Số lượng: 1 bài

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [16].

- *Đề tài NCKH các cấp:*

+ Số lượng: 2

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2]

- *Sách phục vụ đào tạo:*

+ Số lượng: 2

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], trong đó là chủ biên sách [2].

Trong đó, sách CK của NXB uy tín:

++ Số lượng:0

++ Số thứ tự trong mẫu 1:

- *Hướng dẫn Cao học và TS: 5*

Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu về kinh tế lượng tài chính và quản trị rủi ro

- *Bài báo và báo cáo khoa học:*

+ Số lượng: 19 bài báo

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [5], [6], [7], [8], [14], [18], [20], [21], [24], [26], [27], [30], [34],[35],[36], [37], [38], [39], [40].

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính sau TS:

++ Số lượng: 7 bài

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [5], [7],[8], [24], [26], [34], [36]

- *Đề tài NCKH các cấp:*

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [3]

- *Sách phục vụ đào tạo:*

+ Số lượng: 0

+ Số thứ tự trong mẫu 1:

Trong đó, sách CK của NXB uy tín:

++ Số lượng: 0

++ Số thứ tự trong mẫu 1:

- *Hướng dẫn Cao học và TS: 0*

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **05** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS
- Đã hoàn thành các đề tài NCKH cấp Bộ
 - + Chủ nhiệm **02** đề tài NCKH cấp Bộ đã nghiệm thu loại Giỏi
- Đã hoàn thành các đề tài NCKH cấp Cơ sở
 - + Chủ nhiệm **01** đề tài NCKH cấp Cơ sở đã nghiệm thu loại Giỏi
- Đã công bố **40** bài báo và báo cáo khoa học, trong đó **08** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín thuộc danh mục ISI/Scopus, cụ thể: (i) tác giả chính của **8/8** bài; (ii) tác giả duy nhất của **05/08** bài và (iii) **07/08** bài có hệ số IF > 2, trong đó có 02 bài có hệ số IF > 10.
 - Số lượng sách đã xuất bản: **02**, trong đó:
 - + Chủ biên: **01** sách tham khảo
 - + Thành viên: **01** sách tham khảo

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước theo Quyết định số 1758/QĐ-NHNN v/v đã có thành tích xuất sắc góp phần xây dựng ngành Ngân hàng từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022.
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Ngân hàng năm 2023 theo Quyết định số 1956/QĐ-NHNN v/v đã có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua ngành Ngân hàng từ năm học 2020-2021 đến năm học 2022-2023
- Danh hiệu Nhà giáo trẻ tiêu biểu cấp Thành phố năm 2023 theo quyết định số 696/QĐ/TĐHN-VP do Thành đoàn Hà Nội trao tặng
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 6292/QĐ-BGDĐT v/v đạt giải Nhì trong cuộc thi “*Tài năng khoa học trẻ Việt Nam*” năm 2014.
- Giấy khen của Giám đốc Học viện Ngân hàng về Cá nhân có thành tích xuất sắc và nổi bật trong hoạt động Khoa học & Công nghệ các năm học 2020-2021; 2021-2022; 2022-2023; 2023-2024.

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong hơn mười năm công tác tại Học viện Ngân hàng với vai trò là một giảng viên và một lãnh đạo về mặt chuyên môn, tôi luôn luôn tu dưỡng đạo đức nghề nghiệp và nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia tích cực và các hoạt động và công

tác của Học viện Ngân hàng, hoàn thành tốt các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học.

- **Về chính trị tư tưởng:** Tôi luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, giữ vững lập trường, tư tưởng, phẩm chất chính trị của người Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam. Tôi luôn xây dựng ý thức tự rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, phẩm chất về chuyên môn nghiệp vụ theo quy định của Nhà nước.

- **Về chuyên môn:** Tôi luôn cố gắng chủ động nâng cao trình độ chuyên môn để phục vụ cho công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học thông qua việc tự học và tham gia các khóa học phù hợp. Nhận thức được tầm quan trọng của các kiến thức thực tiễn trong công tác chuyên môn, tôi thường xuyên tham gia vào các hoạt động trao đổi với các đơn vị thực tế cũng như tham gia các dự án, đề án gắn liền với hoạt động chuyên môn. Bên cạnh đó, tôi cũng chủ động học tập các chứng chỉ nghề nghiệp liên quan đến chuyên môn giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Cụ thể, tôi đã nhận được chứng chỉ FRM, là chứng chỉ quản trị rủi ro tài chính có uy tín cao và được công nhận trên toàn cầu, tổ chức thi và chứng nhận bởi GARP (Global Association of Risk Professionals - Hiệp hội các chuyên gia quản trị rủi ro).

- **Về công tác giảng dạy:** Tôi đã tham gia giảng dạy cho sinh viên bậc đại học và sau đại học hệ chính quy và liên kết quốc tế tại Học viện Ngân hàng cũng như tham gia giảng dạy, đào tạo cho các ngân hàng thương mại. Trong quá trình giảng dạy, tôi luôn chủ động cập nhật các kiến thức hiện đại, tham gia nhiều chương trình đào tạo, các hoạt động trao đổi thực tế, hội thảo trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực chuyên môn. Bên cạnh đó, tôi cũng luôn chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực, học hỏi kỹ năng sư phạm từ đồng nghiệp cũng như kết hợp các kết quả nghiên cứu khoa học vào bài giảng. Nhờ vậy, hàng năm tôi luôn hoàn thành kế hoạch giảng dạy với chất lượng cao, nhận được phản hồi tích cực của người học.

- **Về nghiên cứu khoa học:**

+ Bên cạnh công tác giảng dạy, tôi đã luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên và bốn lần liên tiếp được nhận Giấy khen của Giám đốc Học viện Ngân hàng về thành tích xuất sắc trong khoa học và công nghệ (năm 2020-2021; 2021-2022; 2022-2023, 2023-2024).

+ Tôi luôn quan tâm đến việc tự đào tạo, cố gắng học hỏi, cập nhật kiến thức thông qua việc tham gia các hội thảo quốc tế có uy tín như Diễn đàn Việt Nam về Ngân hàng và Tài chính (Vietnam Symposium in Banking and Finance) các năm 2021, 2022, trong đó tham gia với tư cách chủ tọa tại Diễn đàn Việt Nam về Ngân hàng và Tài chính năm 2022. Bên cạnh đó, tôi còn là phản biện của một số tạp chí quốc tế có

uy tín trong lĩnh vực như Financial Research Letters (ISI, IF 10.4); Financial Innovation (ISI, IF 8.4); Journal of Forecasting (ISI, IF 2.6); Plos ONE (ISI, IF 3.7);...

+ Với các kết quả nghiên cứu, tôi đã chủ nhiệm 02 đề tài NCKH cấp Bộ; chủ nhiệm 01 đề tài NCKH cấp Cơ sở đã nghiệm thu loại Giỏi; công bố 40 bài báo khoa học trên các tạp chí, kỷ yếu hội thảo uy tín trong và ngoài nước; chủ biên 01 sách tham khảo và tham gia 01 sách tham khảo để phục vụ cho giảng dạy và đào tạo tại Học viện Ngân hàng. Tôi nhận thức rằng nghiên cứu khoa học vừa giúp mình nâng cao trình độ bản thân vừa giúp mình thực hiện tốt hơn nhiệm vụ giảng dạy và các nhiệm vụ khác. Do đó, tôi tích cực định hướng, hỗ trợ các giảng viên trẻ và hướng dẫn các bạn sinh viên tham dự cuộc thi Sinh viên nghiên cứu khoa học do Bộ Giáo dục và đào tạo, Học viện ngân hàng tổ chức, trong đó là trưởng 01 nhóm nghiên cứu mạnh của Học viện Ngân hàng. Bên cạnh đó, tôi cũng trực tiếp tham gia xây dựng, rà soát, cải tiến các chương trình đào tạo thuộc hệ đào tạo đại học và hệ đào tạo cao học tại Học viện Ngân hàng. Tôi luôn phấn đấu học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học nhằm đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới giáo dục của Đảng, Nhà nước và Học viện Ngân hàng.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 6 năm 9 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2014-2015					360		360/506/270
2	2019-2020				03	135	90	225/446/270
3	2020-2021				03	135	180	315/657/223
03 năm học cuối								
4	2021-2022			01	03	135	135	270/759/216
5	2022-2023			02	03	135	90	225/677/81
6	2023-2024			02	03	135	90	225/673/81

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS tại Vương quốc Anh năm 2012

- Bảo vệ luận án TS tại Vương quốc Anh năm 2019

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ Tiếng Anh:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

+ Chương trình cử nhân Chất lượng cao - Học viện Ngân hàng

+ Chương trình cử nhân liên kết quốc tế - Học viện Ngân hàng

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Chu Văn Tiến		x	x		3/2021- 8/2021	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK001829 ngày 15/3/2022
2	Lưu Thu Hàng		x	x		6/2022- 11/2022	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK002178 ngày 09/03/2023
3	Đỗ Anh Ngọc		x	x		6/2022- 11/2022	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK002215 ngày 09/03/2023
4	Hồ Thị Phương Anh		x	x		12/2022- 5/2023	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK002291 ngày 18/10/2023
5	Nguyễn Thị Thu		x	x		12/2022- 5/2023	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK002408 ngày 18/10/2023

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
II Sau khi được công nhận TS							
1	Quản trị Ngân hàng	TK	NXB Lao Động, năm 2022 ISBN: 978-604-386-088-7	6		Chương 3 (196-212); Chương 4 (259-295)	Số 2731/GCN-HVNH của Giám đốc HVNH ngày 21/06/2024
2	Rủi ro hệ thống của các ngân hàng thương mại	TK	NXB Thế giới, năm 2023 ISBN: 978-604-77-5092-4	7	x	Chương 1 (56-68); Chương 2 (69 - 82;103-126); Chương 4 (193-201); Chương 5 (202-208)	Số 2730/GCN-HVNH của Giám đốc HVNH ngày 21/06/2024

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
II Trước khi được công nhận TS					
II Sau khi được công nhận TS					
1	Xây dựng ứng dụng đo lường và xếp hạng rủi ro hệ thống của các NHTM Việt Nam	CN	DTNH.007/20 Cấp Bộ	2020-2021	29-06-2022 Giỏi
2	Nghiên cứu tác động của hệ số an toàn vốn đến hoạt động tín dụng của các Ngân hàng thương mại	CN	DTHV.61/2022 Cấp cơ sở	2022-2023	05-05-2023 Giỏi

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
3	Nghiên cứu tác động của tăng trưởng tín dụng đến giá tài sản tài chính và chu kỳ tài chính tại Việt Nam và một số khuyến nghị chính sách vĩ mô	CN	ĐTINH.025/22 Cấp Bộ	2022-2023	25/03/2024 Giỏi

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Làm rõ khái niệm vốn kinh tế và vai trò trong hoạt động quản trị rủi ro trong kinh doanh ngân hàng	1	x	Tạp chí ngân hàng ISSN: 0866-7462			62 (11): 16-24	06/2014
2	Mức độ tập trung và cạnh tranh thị trường tại hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam	1	x	Tạp chí ngân hàng ISSN: 0866-7462			62 (23): 21-31	12/2014
3	Tăng trưởng tín dụng nóng: Kinh nghiệm quốc tế và bài học	1	x	Tạp chí ngân hàng ISSN: 0866-7462			63 (24): 52-57	12/2015
4	Effects of the Credit Boom on the Soundness of Vietnamese Commercial Banks Link tại đây	3		International Journal of Financial Research ISSN: 1923 - 4023			8 (3): 57-73	6/2017

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
II Sau khi được công nhận TS								
5	Forecasting value at risk and expected shortfall with mixed data sampling Link tại đây	1	x	International Journal of Forecasting ISSN: 0169-2070	ISI (IF 7.9)	25	36 (4): 1362-1379	10/2020
6	Các phương pháp đo lường giá trị chịu rủi ro: Ứng dụng cho Việt Nam	2	x	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ISSN: 1859-011X			221: 50-58	10/2020
7	Covid-19 pandemic and tail-dependency networks of financial assets Link tại đây	4	x	Financial Research Letters ISSN: 1544-6123	ISI (IF 10.4)	93	38: 101800	01/2021
8	International portfolio allocation: The role of conditional higher moments Link tại đây	1	x	International Review of Economics & Finance ISSN: 1059-0560	ISI (IF 4.5)	5	74: 33-57	07/2021
9	Ảnh hưởng của bất ổn chính sách kinh tế thế giới đến Việt Nam và một số khuyến nghị	3	x	Tạp chí ngân hàng ISSN: 0866-7462			69 (16): 2-10	08/2021
10	Các nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro hoạt động tại Việt Nam	4	x	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ISSN: 1859-011X			234: 35-46	11/2021
11	Tác động của tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu tới lợi nhuận và rủi ro của các Ngân hàng thương mại Việt Nam	4		Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN: 1859 - 0012			294: 2-12	12/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
12	Kinh nghiệm quốc tế về đo lường, xếp hạng và giám sát rủi ro hệ thống của các Ngân hàng thương mại và bài học cho Việt Nam	2	x	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ISSN: 1859-011X			240: 24-36	05/2022
13	Đo lường rủi ro hệ thống của các NHTM Việt Nam: Cách tiếp cận mới từ chỉ số CoVaR và SRISK	3	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế và Kinh doanh Châu Á ISSN: 2615 - 9104			33(8): 102-120	08/2022
14	Bankruptcy prediction: evidence from Vietnam Link tại đây	2		Prediction and Causality in Econometrics and Related Topics, Book series Studies in Computational Intelligence, Vol 983 ISBN: 978-3-030-77094-5			983: 379-391	08/2022
15	The impacts of capital inflows on bank lending: Evidence from Vietnam	3	x	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: "ICREB 2022: Economic Resilience, Recovery, and Growth" ISBN: 978-604-384-777-2			Tr. 759-786	10/2022
16	Systemic risk in ASEAN-6: a new empirical investigation Link tại đây	1	x	International Journal of Emerging Markets ISSN: 1746 - 8809	ISI (IF 3.693)	2	17(8): 2052-2083	11/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
17	Tài chính phi tập trung: Ứng dụng, rủi ro và một số khuyến nghị chính sách	1	x	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ISSN: 1859-011X			248+249 : 98-111	01 + 02/2023
18	Ứng dụng phương pháp LASSO trong dự báo rủi ro phá sản của các doanh nghiệp Việt Nam	2	x	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ISSN: 1859-011X			250: 25-38	03/2023
19	Chiến lược của NHTM trong bối cảnh số	2	x	Tạp chí Ngân hàng ISSN: 2815-6048			71 (5): 46-52	03/2023
20	Dự báo giá trị chịu rủi ro và thua lỗ dự kiến tại thị trường chứng khoán Việt Nam với phân phối xác suất biến thiên theo thời gian	1	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế và Kinh doanh Châu Á ISSN: 2615 - 9104			34(3): 22-39	03/2023
21	Ứng dụng phương pháp học máy trong dự báo rủi ro phá sản của các doanh nghiệp Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN: 1859 - 0012			310: 44-53	04/2023
22	Tác động của đại dịch Covid-19 đến hoạt động tín dụng của các NHTM Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế ISSN: 0866 - 7489			5 (540): 25-36	05/2023
23	Các nhân tố nội tại tác động đến rủi ro hệ thống của các ngân hàng thương mại Việt Nam	1	x	Tạp chí Khoa học thương mại ISSN: 1859 - 3666			178: 19-30	06/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
24	Modeling skewnes in portfolio choice Link tại đây	3	x	Journal of Future Market ISSN: 0270-7314	ISI (IF 2.183)		43(6): 734 - 770	06/2023
25	Tác động của hệ số an toàn vốn tới hoạt động tín dụng của các NHTM Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN: 1859 - 0012			313: 40-49	07/2023
26	Price Risk Transmissions in the Water-Energy-Food Nexus: Impacts of Climate Risks and Portfolio Implications Link tại đây	3	x	Energy Economics ISSN: 0140 - 9883	ISI (IF 12.8)	2	124: 106787	08/2023
27	Dự báo VaR và ES với khung thời gian dài ngày: Ứng dụng với thị trường Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN: 1859 - 0012			314: 24-34	08/2023
28	Biến đổi khí hậu và hệ thống tài chính: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ISSN: 1859-011X			256: 26-37	09/2023
29	Tác động của biến động giá dầu đến hiệu quả hoạt động của các NHTM Việt Nam	2	x	Tạp chí Khoa học thương mại ISSN: 1859 - 3666			183: 34-48	10/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
30	Tác động của mức độ quan tâm của nhà đầu tư đến biến động trên thị trường chứng khoán Việt nam	3	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế và Kinh doanh Châu Á ISSN: 2615 - 9104			34 (10): 76-90	10/2023
31	Determinants of financing choices and financial hierarchy in emerging markets: Evidence from Vietnam	4	x	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: “ <i>ICREB 2023: The 9th International Conference for Young Researchers in Economics and Business</i> ” ISBN: 978-604-346-250-0			Tr. 167-178	10/2023
32	Các nhân tố tác động đến lựa chọn nguồn vốn của các doanh nghiệp Việt Nam	3	x	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ISSN: 1859-011X			258: 156 - 166	11/2023
33	Tác động của mức độ quan tâm đến công nghệ tài chính tới hoạt động của các NHTM Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN: 1859 - 0012			319: 24-33	01/2024
34	Forecasting Value at Risk and Expected Shortfall in emerging market: Does forecast combination help? Link tại đây	1	x	The Journal of Risk Finance ISSN: 1526 - 5943	Scopus Q2 (IF 1.323)		25 (1): 160-177	01/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
35	Tác động tràn của tăng trưởng tín dụng và biến động giá tài sản tài chính: Bằng chứng từ mô hình TVP-VAR	1	x	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ISSN: 1859-011X			260+261 : 46-60	01+ 02/2024
36	Forecasting VaR and ES in emerging markets: The role of time-varying higher moments Link tại đây	1	x	Journal of Forecasting ISSN: 0277-6693	ISI (IF 2.627)		43(2): 402-414	03/2024
37	Đo lường chu kỳ tài chính Việt Nam: Ứng dụng mô hình phân tích quang phổ	1	x	Tạp chí Kinh tế, Luật, Ngân hàng ISSN: 3030 - 4199			262-26(3): 13-25	03/2024
38	Tác động của mức độ quan tâm của nhà đầu tư tới rủi ro sụt giảm giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế và Kinh doanh Châu Á ISSN: 2615 - 9104			35(3): 88 - 102	03/2024
39	Tác động của quản trị lợi nhuận tới tỷ suất sinh lời trên thị trường chứng khoán Việt Nam	3	x	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN: 1859 - 0012			321 (2): 12-21	03/2024
40	Tác động của quản trị lợi nhuận tới rủi ro sụt giảm giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	x	Tạp chí Kinh tế, Luật, Ngân hàng ISSN: 3030 - 4199			264-26(5) 50 - 63	05/2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: **8 bài [5], [7], [8], [16], [24], [26], [34], [36]**

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế.

- Ủy viên thường trực của Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo Ngân hàng số theo Quyết định số 927/QĐ-HVNH ban hành ngày 18/10/2022 của Giám đốc Học viện Ngân hàng. Chương trình đào tạo đã được phê duyệt ban hành theo Quyết định số 403/QĐ-HVNH ban hành ngày 27/02/2023 của Giám đốc Học viện Ngân hàng và bắt đầu tuyển sinh từ năm học 2023-2024.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học thay thế: Không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Lê Hải Trung